

**TỔNG KẾT KINH NGHIỆM XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN CÁC
NGÀNH ĐÀO TẠO ĐA PHƯƠNG TIỆN TẠI HỌC VIỆN CÔNG NGHỆ BƯU
CHÍNH VIỄN THÔNG GIAI ĐOẠN 2011-2015**

TS. Cao Minh Thắng

Email: thangcm@ptit.edu.vn

Tóm tắt: Bài báo này tóm tắt quá trình hình thành và kinh nghiệm của Viện công nghệ Thông tin và Truyền thông CDIT trong hoạt động xây dựng, phát triển các ngành học Đa phương tiện (ĐPT) tại Học viện công nghệ Bưu chính Viễn thông (HVCNBCVT) giai đoạn 2011-2015.

1. GIỚI THIỆU

Bắt đầu từ năm 2011 với ngành đào tạo Công nghệ Đa phương tiện (CNĐPT) và 2015 đối với ngành Truyền thông Đa phương tiện (TTĐPT), các ngành đào tạo ĐPT của HVCNBCVT đến nay đã đi vào hoạt động ổn định với quy mô tuyển sinh hằng năm khoảng 400 sinh viên. Trong giai đoạn 2011-2015, ĐPT là ngành đào tạo non trẻ nhưng lại có những bước phát triển rất ấn tượng, đem lại doanh thu tốt và tạo ra sự khác biệt của HVCNBCVT với các trường đại học khác trên thị trường đào tạo và mở ra nhiều hướng phát triển cho Viện công nghệ Thông tin và Truyền thông CDIT.

2. TỔNG KẾT KINH NGHIỆM

Bài học thành công của các ngành đào tạo Đa phương tiện có thể tựu chung lại ở ba điểm chính: Tư duy khác biệt, chính sách linh hoạt, mở rộng hợp tác và quan trọng nhất là thực hiện gắn kết chặt chẽ nghiên cứu phát triển, đào tạo và sản xuất kinh doanh.

a) Tư duy khác biệt

Tại thời điểm mở ngành, công nghệ Đa phương tiện được coi là một chuyên ngành của một số ngành học công nghệ khác. Tuy vậy, với một góc nhìn khác, coi công nghệ là nền tảng phục vụ cho các ngành học sáng tạo khác, CDIT đã quyết định phát triển Đa phương tiện theo hướng đa ngành chứ không dừng lại ở cách làm an toàn, dựa vào những ngành đào tạo truyền thống. CDIT xác định thị trường Viễn thông có sự bão hòa, hạ tầng công nghệ thông tin ngày càng phát triển mạnh sẽ là nền tảng để nội dung số phát triển, nhiều ngành nghề sẽ bùng nổ và nhu cầu về nguồn nhân lực này sẽ rất cao. Thực tiễn đã chứng minh nhận định này là hoàn đúng đắn. Thứ nhất, học ĐPT giúp sinh viên có nhiều sự lựa chọn về ngành nghề và cơ hội việc làm ở đầu ra. Thứ hai, ĐPT sẽ tạo tiền đề để HVCNBCVT để mở rộng quy mô, triển khai nhiều ngành nghề đào tạo mới, nâng cao vị thế của một trường đại học hàng đầu trong ngành Thông tin và Truyền thông.

Năm 2013, HVCNBCVT đã chính thức ban hành khung chương trình đào tạo mới của ngành CNĐPT với 03 chuyên ngành rất hấp dẫn bao gồm: Phát triển ứng dụng Đa phương tiện; Thiết kế Đa phương tiện và Truyền thông Đa phương tiện. Năm 2015, sau quá trình chuẩn bị, HVCNBCVT chính thức được Bộ Giáo dục và Đào tạo cấp phép mở ngành Truyền thông ĐPT, được xây dựng trên nền tảng của chuyên ngành cùng tên. Những bước đi này đã tạo nên sức hút rất lớn với xã hội và sự quan tâm hỗ trợ của cộng đồng. Với hai ngành học tiên tiến, quy mô tuyển sinh từ 35 sinh viên năm 2011 đã tăng lên gần 400 sinh viên năm 2015 với mức điểm tuyển sinh luôn trên ngưỡng 20.



Hình 1: Sinh viên ĐPT thực hành môn nhiếp ảnh, môn học rất mới mẻ tại Học viện Công nghệ Bưu chính Viễn thông.

b) Chính sách linh hoạt, chủ động đầu tư

Sự thành công trong công tác tuyển sinh mở ra nhiều cơ hội nhưng kèm theo đó là những thách thức rất lớn đối với CDIT về nhiều vấn đề như cơ sở hạ tầng, trang thiết bị, đội ngũ giảng viên, chương trình bài giảng. Xác định đó là các vấn đề tất yếu của giai đoạn quá độ, để giải quyết bài toán đó, CDIT một mặt tận dụng sự hỗ trợ từ HVCNBCVT, mặt khác phát huy tối đa sự tự chủ của một đơn vị có nhiều năm kinh nghiệm nghiên cứu phát triển và sản xuất kinh doanh.

Để giải quyết các khó khăn khi phát triển một ngành học mới, Viện CDIT đã chủ động đề xuất với HVCNBCVT các cơ chế đặc thù để CDIT có thể chủ động đầu tư phát triển ngành học.

Trong hai năm 2011-2012, khi quy mô đào tạo chưa đủ lớn, Viện CDIT đã tạo mọi điều kiện và đảm bảo chế độ cho các giảng viên ĐPT yên tâm tập trung xây dựng ngành. Cũng trong giai đoạn này, CDIT đã chủ động đầu tư nhiều trang thiết bị thực hành (máy ảnh, máy quay phim, bàn trộn âm thanh,...) để đảm bảo chất lượng đào tạo.

Bên cạnh đó, CDIT chủ động ký hợp đồng với những giảng viên thỉnh giảng trình độ cao, có những giảng viên là chuyên gia đầu ngành tại Việt Nam như PGS.TS. Nguyễn Thị Minh Thái, đạo diễn Trần Phương Thủy,... làm cố vấn và trực tiếp giảng dạy cũng như bồi dưỡng, phát triển đội ngũ giảng viên.



Hình 2: Viện CDIT tổ chức tọa đàm với sự tham gia của PGS.TS. Nguyễn Thị Minh Thái

Để tăng cường tính thực tiễn của ngành học, CDIT đã ký kết nhiều thỏa thuận hợp tác và thường xuyên tổ chức các hoạt động thực hành, ngoại khóa bổ ích cho sinh viên tại nhiều cơ sở đào tạo, đơn vị nghiên cứu phát triển có uy tín.



Hình 3: Sinh viên ĐPT tham quan phòng thực hành thực tế ảo tại Viện Công nghệ thông tin, Viện Hàn lâm Khoa học Việt Nam

Với sự chủ động đầu tư, Viện CDIT đã thực hiện giữ vững và nâng cao chất lượng đào tạo cho các ngành ĐPT trong quá trình quá độ, tạo tiền đề vững chắc và ổn định cho các ngành đào tạo này của HVCNBCVT hiện nay.

c) Mở rộng hợp tác

Ngay từ thời điểm xây dựng ngành đào tạo Đa phương tiện, CDIT đã xác định để đào tạo có chất lượng, bản thân đội ngũ triển khai quản lý, đào tạo phải gắn kết chặt chẽ với mạng lưới chuyên gia và thị trường sử dụng lao động.

Với khối giáo dục đào tạo, CDIT đã chủ động thiết lập quan hệ hợp tác với nhiều trường đại học danh tiếng, có kinh nghiệm triển khai những môn học có liên quan như:

- Đại học Mỹ thuật, Mỹ thuật Công nghiệp
- Đại học Sân khấu Điện ảnh
- Đại học Sư phạm Nghệ thuật Trung Ương
- Khoa Báo chí, Học viện Báo chí Tuyên truyền
- Khoa Báo chí, Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn
- Viện Công nghệ Thông tin, Viện HLKH Việt Nam
- Viện Công nghệ Thông tin, Đại học Quốc gia Hà Nội

Có thể nói, kinh nghiệm của đội ngũ giảng viên thỉnh giảng chất lượng cao, cơ sở vật chất của các trường bạn đóng một yếu tố quan trọng nâng cao chất lượng ngành đào tạo còn non trẻ và giúp cán bộ, giảng viên của Viện trưởng thành rất nhiều.



Hình 4: Sinh viên ĐPT nghe TS. Bùi Chí Trung, giám đốc Trung tâm Nghiệp vụ báo chí truyền thông, ĐHKHXNV giảng về công nghệ truyền hình

Với thị trường lao động, CDIT đã thiết lập quan hệ với hầu hết các đối tác trong lĩnh vực nội dung số, sử dụng trực tiếp lực lượng sinh viên đầu tiêu biểu như:

- Đài truyền hình Việt Nam VTV

- Công ty Nokia Việt Nam
- Công ty VNG
- Công ty VCCorp
- Công ty Game-loft

Ngoài việc góp ý cho chương trình đào tạo, các đối tác đã trực tiếp tham gia thỉnh giảng, tiếp nhận sinh viên thực tập và đã tuyển dụng thành công nhiều sinh viên ngay từ khi chưa tốt nghiệp.

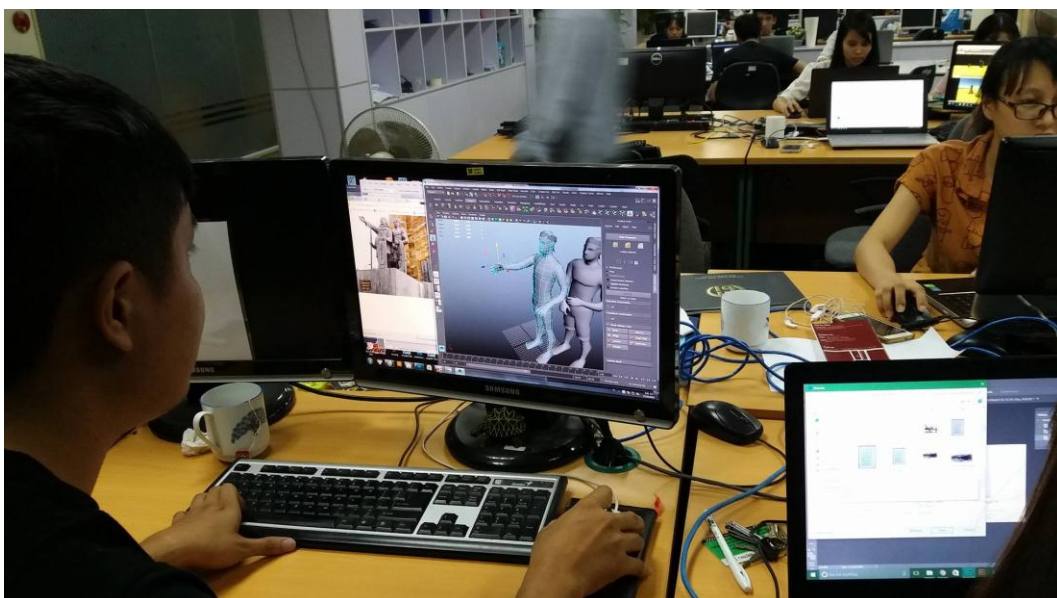


Hình 5: Sinh viên Đa phương tiện đi thăm công ty Game-Loft

Cho đến nay, sau 8 năm, các mối quan hệ CDIT đã thiết lập vẫn được duy trì và phát triển. Các đơn vị trước đây đóng vai trò hỗ trợ CDIT thì ngày nay đã trở thành đối tác. Có nhiều đơn vị đã chủ động mời Viện cử cán bộ tham hỗ trợ, giảng dạy chuyển giao kinh nghiệm để triển khai các ngành đào tạo tương tự điển hình là Viện Báo chí, Học viện Báo chí và Tuyên truyền.

d) Thực hiện mô hình ba gắn kết

CDNPT là ngành đào tạo có tính thực tiễn cao nên bản thân đội ngũ giảng viên cũng phải rất nỗ lực để cập nhật các kiến thức và kỹ năng mới và đặc biệt là phải chủ động phát triển được các sản phẩm làm tiền đề cho công tác giảng dạy. Quán triệt tinh thần này, tất cả các giảng viên ĐPT của Viện CDIT đều chủ trì và tham gia các đề tài, dự án nghiên cứu phát triển và hầu hết đều có những sản phẩm thuộc lĩnh vực giảng dạy của mình. Thực tế chứng minh đây là hướng đi rất đúng đắn, các sản phẩm giúp các giờ học trở nên sinh động và thực tế hơn rất nhiều. Không những thế, đã có rất nhiều sinh viên đăng ký tham gia các dự án nghiên cứu phát triển của các thầy cô. Hoạt động này giúp sinh viên ĐPT củng cố vững chắc hơn các kiến thức được học trên lớp và tiếp cận dần với hoạt động nghề nghiệp chuyên nghiệp, tránh được tình trạng học chay lý thuyết.



Hình 4: Sinh viên ĐPT dựng đồ họa 3D góp phần xây dựng triển lãm số Hoàng Sa, Trường Sa dựa trên nền tảng công nghệ VR3D

Sau nhiều năm thực hiện gắn kết, đã có nhiều sản phẩm của thầy và trò ngành ĐPT được triển khai ra thực tế, mở ra nhiều xu hướng mới tại Việt Nam và đặc biệt có đóng góp trực tiếp cho xã hội.

Năm 2016, sản phẩm triển lãm số trưng bày tư liệu chủ quyền biển, đảo Việt Nam của CDIT đã được Bộ Thông tin và Truyền thông triển khai rộng rãi trên toàn quốc, tạo tiếng vang trong cộng đồng phát triển ứng dụng ĐPT.



Hình 7: ThS. Hà Đình Dũng thuyết minh sản phẩm triển lãm số Hoàng Sa, Trường Sa

Năm 2017, một sản phẩm ĐPT khác của CDIT là “Hệ thống hỗ trợ thực hành nhi khoa tiền lâm sàng dựa trên nền công nghệ thực tế ảo” cũng được chuyển giao cho Viện nhi Trung ương dưới sự chứng kiến của Bộ trưởng Bộ Y tế, PGS.TS. Nguyễn Thị Kim Tiến.



Hình 8: TS. Cao Minh Thắng thuyết minh giải pháp hỗ trợ thực hành nhi khoa trực tuyến tại Bệnh viện Nhi Trung ương

Với các kinh nghiệm tích lũy được trong quá trình tham gia phát triển sản phẩm, sinh viên ra trường đều có khả năng thích nghi nhanh với môi trường làm việc thực tế, chuyên nghiệp và chịu được áp lực cao. Ngoài tìm kiếm được việc làm phù hợp, nhiều nhiều em đã có những bước phát triển năng lực nghề nghiệp khá tốt, nhiều sinh viên tiếp tục theo học ở bậc học cao ở nước ngoài.

Thực tế gần đây cho thấy, ba gắn kết là hướng đi hoàn toàn đúng đắn, tạo nên sức mạnh tương hỗ và bền vững, được cộng đồng thừa nhận. Một số đơn vị đào tạo như khoa Báo chí của Học viện Báo chí và Tuyên truyền, khoa Báo chí Truyền thông của Đại học Khoa học Xã hội & Nhân văn cũng đã được nâng cấp thành các Viện đào tạo và vận hành theo mô hình này.

3. KẾT LUẬN

Có thể nói, trong vòng 4 năm từ 2011-2015, bằng tất cả mọi nỗ lực, với sự sáng tạo và quyết tâm, CDIT đã xây dựng một nền móng rất vững chắc và lâu dài cho các ngành đào tạo Đa phương tiện của HVCNBCVT. Kết quả này là một hình mẫu cho hoạt động ba gắn kết của HVCNBCVT và với nền tảng này, Học viện hoàn toàn có thể đẩy mạnh phát triển các ngành đào tạo có liên quan khác (thiết kế phát triển game, xuất bản điện tử,...) để mở rộng quy mô, tăng cường thương hiệu.